

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/HS-ST
Ngày 26-4-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Chiêu.

2. Bà Hoàng Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định , tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Hoàng H**, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 01/02/1993, tại xã X, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn Thung Thôn, xã X, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Ngọc H2, sinh năm 1969; Con bà: Ngô Thị H3, sinh năm: 1971; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con đầu; Bị cáo có vợ là Lê Ngọc Y1, sinh năm 1994; Có 02 con sinh năm 2019 và 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/01/2024 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại (cháu Nguyễn Thị N đã chết):

1. Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm: 1963, nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa (là bố đẻ của bị hại).

2. Bà Phạm Thị T, sinh năm: 1966, nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa (là mẹ đẻ của bị hại).

Người đại diện theo ủy quyền của ông H1 và bà T:

Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm: 1995, nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa (là chị ruột của bị hại). Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Phạm Thị T, sinh năm: 1966, nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Trịnh Văn G, sinh năm: 1987, nơi cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Hoàng H là bảo vệ công trình xây nhà cho anh Lê Tiến Vượng, sinh năm 1988 ở thôn C, xã B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Khoảng 18 giờ ngày 07/11/2023, sau khi làm việc xong, H cùng với anh Trịnh Văn G, sinh năm 1987, ở thôn D, xã Y, huyện Yên Định và một số người khác uống rượu tại công trình nhà anh V đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì nghỉ. Đến 21 giờ 30 cùng ngày, do anh Giang không có xe để về nên H điều khiển xe mô tô BKS 36B6-208.95 chở anh Giang về nhà, sau đó ngồi uống nước nói chuyện tại nhà anh Giang đến ngày 22 giờ 40 phút cùng ngày H ra về. Lúc này, H điều khiển xe mô tô đi trên đường tỉnh lộ 516B theo hướng từ xã Đ, huyện Yên Định đi thị trấn Q để về nhà ở xã X, huyện Yên Định. Khi H đi đến km 26+60 thuộc địa phận khu phố Lý Yên, thị trấn Q, huyện Yên Định, H thấy phía trước có 01 xe ô tô tải đi cùng chiều, H điều khiển xe mô tô sang làn đường bên trái nhằm vượt xe ô tô tải đi cùng chiều. Khi H đang điều khiển xe để vượt thì cháu Nguyễn Thị N, sinh ngày 04/10/2007, ở thôn Yên Định, xã Đ, huyện Yên Định đi xe mô tô BKS 36B5-748.83 đi bên làn đường ngược chiều để về nhà cũng đang đi đến. Khi phát hiện ra cháu N, do khoảng cách đã gần, H phanh xe lại nhưng không kịp nên xảy ra va chạm với xe mô tô do cháu N điều khiển. Hậu quả là cháu N bị thương nặng và tử vong tại chỗ, H cũng bị thương nặng phải đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa, các phương tiện do H và cháu N điều khiển bị hư hỏng. Tại thời điểm xảy ra tai nạn, Ngô Hoàng H đang có giấy phép lái xe hạng A1, kết quả đo nồng độ cồn trong máu của H là 256.2mg/dL.

Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại km 26+60 đường tỉnh lộ 516B thuộc địa phận khu phố Lý Yên, thị trấn Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Làn đường và mặt đường trải nhựa bằng phẳng, không có chướng ngại vật, rộng 7,35m. Lề bên phải theo hướng từ xã Đ đi thị trấn Q, huyện Yên Định rộng 65cm, lề bên trái rộng 70cm. Chọn hướng từ xã Đ đi thị trấn Q làm hướng khám nghiệm, chọn mép đường bên trái theo hướng khám nghiệm làm mép chuẩn. Tiến hành khám nghiệm hiện trường có những dấu vết sau:

Dấu vết 1: Vết phanh trên mặt đường nhựa dài 2m, nơi rộng nhất 6cm, vết có chiều dài từ xã Đ đi thị trấn Q, huyện Yên Định. Đầu mép phanh vào mép chuẩn là 2,3cm, cuối vết phanh vào mép chuẩn là 2,78cm.

Dấu vết 2: Đám máu (1) nằm trên mặt đường nhựa, kích thước 65cm x 70cm, tâm đám máu vào mép chuẩn là 1,05m; tâm đám máu đến cuối vết 1 là 1,7m.

Dấu vết 3: Vết cà trượt mặt đường 1 (1) dài 14cm, rộng nhất 2,5cm, vết có chiều dài từ xã Đ đi thị trấn Q. Đầu vết vào mép chuẩn 2,7m, đến cuối vết 1 là 1,22m, cuối vết vào mép chuẩn là 2,71m.

Dấu vết 4: Vết cà trượt mặt đường (2) không liên tục dài 2,35m có chiều từ xã Đ đi thị trấn Q, cuối vết là phía dưới trục trước xe mô tô BKS 36B5-748.83. Đầu vết đến mép chuẩn là 2,55m, đến cuối vết 3 là 1,48m, cuối vết đến mép chuẩn là 1,5m.

Dấu vết 5: Vết cà trượt mặt đường (3) không liên tục dài 1,95m có chiều từ xã Đ đi thị trấn Q, đầu vết đến mép chuẩn là 1,6m, cuối vết là tay cầm bên phải xe mô tô BKS 36B5-748.83, cuối vết đến mép chuẩn là 74cm.

Dấu vết 6: Xe mô tô BKS 36B5-748.83 nằm đổ nghiêng bên phải dưới mặt đường, đầu xe hướng xã Đ, đuôi xe hướng thị trấn Q. Trục trước xe mô tô đến mép chuẩn là 1,5m, trục sau xe mô tô đến mép chuẩn là 1,2m.

Dấu vết 7: Vết cà trượt mặt đường (4) không liên tục dài 1,4m. Đầu vết đến mép chuẩn là 3,4m, cuối vết đến mép chuẩn là 4,3m. Đầu vết đến cuối vết 3 là 90cm.

Dấu vết 8: Xe mô tô BKS 36B6-208.95 nằm đổ nghiêng bên phải trên mặt đường nhựa, đầu xe hướng xã Đ, đuôi xe hướng thị trấn Q. Trục trước xe mô tô đến mép chuẩn là 5,3m, trục sau xe vào mép chuẩn là 5,95m.

Dấu vết 9: Đám máu (2) nằm trên mặt đường nhựa, kích thước 1,5m x 1,8m, tâm đám máu đến mép chuẩn là 3,55m, đến trục sau xe mô tô BKS 36B6-208.95 là 6,3m.

Điểm mốc nằm tại lề đường bên phải hướng khám nghiệm, cách trục sau xe mô tô BKS 36B6-208.95 là 34,2m.

Tại Bản kết luận giám định số 4348/KL-KTHS ngày 01/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

1. Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt và má phải lớp trước, tương ứng với chữ “NYLON” xe mô tô BKS 36B6-208.95 (ảnh 5,6) với mặt và má lớp trước tương ứng hàng chữ “KENDA” xe BKS 36B5-748.83 (ảnh 19,20).

2. Tại thời điểm xảy ra va chạm, hai phương tiện chuyển động ngược chiều nhau.

3. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết trượt (DV3) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường bên phải theo hướng thị trấn Q đi xã Đ.

4. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của hai phương tiện khi xảy ra tai nạn.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 4253/KLGDPY-PC09 ngày 23/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận nguyên nhân chết của cháu Nguyễn Thị N là: Đa chấn thương.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐDGTS ngày 15/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Định kết luận: Giá trị phần hư hỏng do tai nạn giao thông của xe mô tô BKS 36B5-748.83, nhãn hiệu Honda, loại xe Blade, màu sơn đỏ đen đã qua sử dụng, tại thời điểm xảy ra sự việc là 900.000 đồng.

Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn là do Ngô Hoàng H điều khiển xe sau khi đã sử dụng rượu, bia mà trong hơi thở có nồng độ cồn 256.2mg/dL, vượt xe không đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm với xe mô tô đi ngược chiều do cháu Nguyễn Thị N điều khiển. Hậu quả làm cháu N tử vong tại chỗ, bản thân H cũng bị thương nặng, các phương tiện hư hỏng. Hành vi của H vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại rượu bia, sửa đổi bổ sung khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, làm chết một người.

Tại cơ quan điều tra, Ngô Hoàng H đã thành khẩn khai báo hành vi điều khiển xe mô tô gây tai nạn giao thông như nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Ngô Hoàng H đã tự nguyện hỗ trợ chi phí mai táng và bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 250.000.000 đồng (bao gồm cả bồi thường giá trị phần hư hỏng của xe mô tô BKS 36B5-748.83). Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với phần hư hỏng của xe mô tô BKS 36B5-748.83, bà Phạm Thị T (là chủ sở hữu của xe) không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Airblade, màu sơn xanh đen bạc BKS 36B6-298.95 của Ngô Hoàng H và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Blade, màu sơn đen đỏ BKS 36B5-748.83 của bà Phạm Thị T (mẹ đẻ của cháu N). Sau khi khám nghiệm phương tiện, định giá phần thiệt hại và làm rõ nguồn gốc xe Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định đã trả lại các vật chứng trên cho chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSÝĐ ngày 20/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố Ngô Hoàng H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Ngô Hoàng H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: T1 bố bị cáo Ngô Hoàng H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Hoàng H 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường đầy đủ. Về vật chứng: Đã xử lý xong. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Đại diện bị hại không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh:

Thông qua tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Ngô Hoàng H thừa nhận: Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 07/11/2023, bị cáo Ngô Hoàng H điều khiển xe mô tô BKS 36B6-208.95 khi đi trên tỉnh lộ 516B đoạn đường thuộc địa phận khu phố Lý Yên, thị trấn Q, huyện Yên Định trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong hơi thở có nồng độ cồn 256.2mg/dL, vượt xe không đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm với xe mô tô BKS 36B5-748.83 do cháu Nguyễn Thị N điều khiển đang đi ngược chiều so với chiều đi của H. Hậu quả là cháu N bị thương nặng và tử vong tại chỗ, H cũng bị thương nặng, hai phương tiện bị hư hỏng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định phương tiện và kết luận giám định nguyên nhân chết, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông nêu trên của bị cáo H đã vi phạm vào khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại rượu bia, sửa đổi bổ sung khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn giao thông làm chết 01 người. Khi điều khiển xe mô tô gây tai nạn, bị cáo có giấy phép lái xe hạng A1, bị cáo có sử dụng rượu, bia. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngô Hoàng H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố bị cáo theo tội danh trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. .

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, quan hệ pháp luật xâm phạm và nguyên nhân phạm tội:

Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không chỉ xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông mà còn trực tiếp gây thiệt hại cho tính mạng của người khác. Vì vậy, cần thiết phải xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, áp dụng hình phạt tương xứng với hậu quả mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, để giáo dục bị cáo thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do bị cáo Ngô Hoàng H không chấp hành đầy đủ các quy định an toàn giao thông đường bộ, điều khiển xe sau khi đã sử dụng rượu, bia, vượt xe không đảm bảo an toàn, dẫn đến va chạm với xe mô tô do cháu Nguyễn Thị N điều khiển.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, nên bị cáo

được được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo có ông bà nội, ngoại có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương, nên cho bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo ở ngoài cộng đồng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đại diện bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo để giáo dục mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện hỗ trợ chi phí mai táng và bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 250.000.000 đồng (bao gồm cả bồi thường giá trị phần hư hỏng của xe mô tô BKS 36B5-748.83). Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên HĐXX không xem xét.

Đối với phần hư hỏng của xe mô tô BKS 36B5-748.83, bà Phạm Thị T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Airblade, màu sơn xanh đen bạc BKS 36B6-298.95 cho bị cáo, trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Blade, màu sơn đen đỏ BKS 36B5-748.83 cho bà Phạm Thị T (mẹ đẻ cháu N) là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác có liên quan:

Đối với cháu Nguyễn Thị N chưa đủ tuổi để điều khiển phương tiện giao thông. Hành vi của cháu N vi phạm điểm b khoản 1 Điều 60 Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên cháu N đã chết nên không xử lý hành chính.

Đối với bà Phạm Thị T là chủ sở hữu xe mô tô BKS 36B5-748.83, do cháu N tự ý lấy xe tham gia giao thông bà T không biết nên không xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. T1 bố bị cáo Ngô Hoàng H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt bị cáo Ngô Hoàng H 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày T1 án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ngô Hoàng H cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Công nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo đã hỗ trợ chi phí mai táng và bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đầy đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Hoàng H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo : Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày T1 án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Dung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Dung

